

Số: 196/2017/QĐST-HNGĐ

Ô Môn, ngày 01 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 263/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Trần Việt T**, sinh năm 1981.

Trú tại: Tổ dân phố số X, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị **Lê Tường V**, sinh năm 1990.

Trú tại: Khu vực Y, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Trần Việt T**, sinh năm 1981 và chị **Lê Tường V**, sinh năm 1990.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Việt T và chị Lê Tường V thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T và chị V thống nhất có 02 con tên Trần Việt Tr (nam), sinh ngày 17/10/2013 và Trần Lê Hoàng H (nữ), sinh ngày 17/9/2016.

Anh T và chị V thống nhất giao 02 cháu Việt Tr và Hoàng H cho chị V nuôi dưỡng đến trưởng thành, anh T không cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được quyền cản trở anh T thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Anh T và chị V thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về nợ chung: Ghi nhận ý kiến của các đương sự về việc không có nợ chung, không yêu cầu. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn anh Trần Việt T tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*), khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) anh T đã nộp theo biên lai thu số 001453 ngày 06/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn, anh Thắng được nhận lại số tiền còn lại là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn;
- Ủy ban nhân dân phường;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Trương Thị Liên